

Số:02/2019/QĐST-DS

ĐH, ngày 26 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2019/TLST- DS ngày 10 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Xuân T, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Ông Lý Văn K, sinh năm 1958

HKTT: Xóm ĐK, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1955

Địa chỉ: Xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà Phùng Thị Đ, sinh năm 1959

Địa chỉ: Xóm ĐK, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các bên đương sự nhất trí phần đất đang tranh chấp là 151m², thuộc thửa số 61 tờ bản đồ số 01 tại xóm ĐK, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, loại đất đất có rừng trồng sản xuất, đất đã được UBND huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT-264330 ngày 31 tháng 12 năm 2013 mang tên ông Đặng Văn K, bà Phùng Thị Đ.

2.2. Ông Đặng Xuân T sử dụng 51m², ông Lý Văn K sử dụng 100m² là phần đất hiện ông K đang trồng cây trên đất. Việc xác định ranh giới, mốc giới diện tích đất sẽ do các bên đương sự (ông T và ông K) tự thỏa thuận và cắm mốc giới với nhau.

2.3. Án phí: Ông Đặng Văn T nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0016325 ngày 10/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy